



# QUICSEAL 510

Tên sản phẩm

## Vữa không co ngót

### Mô tả

**Quicseal 510** là vữa xi măng không co ngót được cung cấp trộn sẵn với công thức đặc biệt phù hợp cho nhiều mục đích. **Quicseal 510** không chứa kim loại, không chứa clo và dễ sử dụng, chỉ yêu cầu thêm nước để tạo hỗn hợp vữa tự chảy không co ngót.

### Ưu điểm

- Vữa xi măng trộn sẵn - Tiết kiệm và dễ sử dụng
- Không gây ăn mòn cốt thép, làm ố màu hoặc làm hư hỏng vì lí do ăn mòn
- Thành phần không chứa clo, cho phép phát triển cường độ cao

### Sử dụng

**Quicseal 510** được sử dụng như kết dính và tự chảy với các ứng dụng sau:

- Bê đỡ phẳng
- Những ứng dụng cho đúc sẵn: bê, tường, sàn, máng thải phế liệu, khớp, khe hở...
- Sửa chữa dậm vá

### Ứng dụng

#### Chuẩn bị bề mặt

Bề mặt thi công phải sạch, chắc chắn và không dính vữa, bột xi măng hay dầu mỡ. Bê tông bong rộp phải được loại bỏ đến khi thấy lớp bê tông chắc chắn.

Cắt tạo ngàm với những vị trí sửa chữa đến độ sâu ít nhất là 10 mm để tạo ra cạnh góc vuông (tránh mép cắt vát mỏng) và vệ sinh sạch sẽ.

Vệ sinh toàn bộ sắt thép bị ăn mòn trong khu vực sửa chữa bằng máy mài cầm tay. Dầu mỡ hay bất kỳ các tạp chất nào gây ảnh hưởng đến sự kết dính phải được loại bỏ.

Bề mặt được làm ẩm bằng nước hoặc quét lớp lót **Quicseal 113** hay hồ dầu kết dính.

#### Khuấy trộn

Đổ 1 lượng nước nhất định vào một thùng sạch. Từ từ thêm lượng **Quicseal 510** (bột) vào và trộn bằng máy khoan tốc độ chậm gắn với một loại lưỡi quậy phẳng, trộn khoảng 3 - 5 phút cho đến khi có được một hỗn hợp đồng nhất.

#### Thi công

Khi thi công bề mặt nằm ngang, đổ **Quicseal 510** đã được trộn đều lên bề mặt đã chuẩn bị với độ dày 1 lần đổ từ 10mm đến 40 mm. Khi thi công bề mặt đứng, giảm tỷ lệ nước để có dẻo hơn.

Đối với những nơi yêu cầu hơn 1 lớp, bề mặt của lớp trung gian nên được cạo có vết xước trước khi thi công lớp tiếp theo. Việc thi công lớp tiếp theo có thể tiến hành ngay khi lớp trước đã cứng hoàn toàn.

Như các lớp phủ gốc xi măng, điều cần thiết **Quicseal 510** phải được đóng rắn một cách tự nhiên trong điều kiện môi trường. Phải bảo vệ **Quicseal 510** chống lại việc khô nhanh do gió mạnh và ánh sáng mặt trời chiếu trực tiếp hoặc nhiệt độ cao bằng cách bao phủ bằng tấm nilon, bao bố ướt hoặc **Quicseal 507** Cure-Shield WB là hợp chất bảo dưỡng để giảm sự mất nước sớm. Chỉ thi công hợp chất bảo dưỡng trên bề mặt đã hoàn thành nhưng không phải trên lớp trung gian.

## Thông số kỹ thuật

Độ sệt: chảy được (Vữa không co ngót cho loại vữa bơm mác 40)		
CHỈ TIÊU	KHUYẾN NGHỊ	
	PHƯƠNG PHÁP THỬ	TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT
Cường độ nén	ASTM C942:1999	$\geq 55 \text{ N/mm}^2$
Độ co ngót	ASTM C940:1998a	0%
Thời gian đóng rắn	ASTM C953:1987	Bắt đầu $\geq 1$ giờ
	ASTM C953:1987	Kết thúc $\leq 10$ giờ

Độ sệt: bê tông đúc sẵn (Vữa không co ngót cho các hạng mục bê tông đúc sẵn)			
CHỈ TIÊU	CÁC TIÊU CHUẨN ĐƯỢC HDB CHẤP THUẬN	KHUYẾN NGHỊ	
		PHƯƠNG PHÁP THỬ	TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT
Độ chảy ổn định	30 – 45%	ASTM C1437:2007	35 – 45%
Cường độ nén	$\geq 40 \text{ N/mm}^2$	ASTM C109/109M:2008	$\geq 80 \text{ N/mm}^2$
Thay đổi thể tích	Giới hạn dưới = 0,00	ASTM C827:2001a	Giới hạn dưới = 0,00
	Giới hạn trên = +3,00		Giới hạn trên = +3,00
Thời gian đóng rắn	Bắt đầu $\geq 1$ giờ	BS EN 196 Part 3 2005	Bắt đầu $\geq 1$ giờ
	Kết thúc $\leq 4$ giờ		Kết thúc $\leq 4$ giờ
Cường độ bám dính	$\geq 1,5 \text{ N/mm}^2$	BS EN 12615:1999	$\geq 1,5 \text{ N/mm}^2$

## Đóng gói

Quicseal 510 được đóng trong bao 25 kg.

## Bảo quản

Bảo quản trong nhà nơi khô ráo, thoáng mát, tránh mưa và ánh sáng mặt trời và nhiệt độ cao.

Quicseal 510 có thời gian sử dụng 12 tháng khi được bảo quản trong bao bì còn nguyên vẹn.

## Độ phủ / Tiêu hao

Độ sệt	Lượng nước yêu cầu	Thể tích vữa sau trộn
Vữa rót	4,3 - 4,5 lít	13,5 lít
Vữa trát	3,3 - 3,5 lít	12,0 lít

## Sức khỏe và an toàn

Quicseal 510 không độc hại, nhưng nó có tính kiềm trong tự nhiên. Nên có quần áo bảo hộ, mặt nạ và găng tay trong quá trình thi công.

## Lưu ý quan trọng

Các thông tin đưa ra trong tài liệu này đáng tin cậy và được dựa trên dữ liệu kỹ thuật của QUICSEAL. Thông tin này chỉ dành cho người có kỹ năng kỹ thuật và họ tự làm và tự chịu rủi ro. Thông tin sản phẩm trong tài liệu kỹ thuật này phù hợp với các khuyến nghị chi tiết tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật cho việc áp dụng sản phẩm theo ngày công bố tài liệu. QUICSEAL không chịu trách nhiệm với bất kỳ sai sót nào do tay nghề, kỹ thuật, kiến trúc của bất kỳ dự án nào. Để đảm bảo rằng bạn đang sử dụng các thông tin mới nhất và đầy đủ nhất hãy liên hệ với QUICSEAL.

Tham chiếu số QS 510/09032016

QUICSEAL CONSTRUCTION CHEMICALS PTE LTD

QUICSEAL – sự lựa chọn của chuyên gia về chất lượng các sản phẩm và hệ thống cho công trình xây dựng